

Nội dung bài viết

1. [Hướng dẫn giải bài tập SBT Sinh học lớp 11 trang 91 đầy đủ nhất](#)

Hướng dẫn giải bài tập SBT Sinh học lớp 11 trang 91 đầy đủ nhất

Bài 1 trang 91 SBT Sinh 11:

Nêu những lợi ích của các phương pháp nhân giống vô tính.

Lời giải:

- Giữ nguyên được tính trạng mong muốn.
- Rút ngắn thời gian sinh trưởng sớm thu hoạch
- Nhân nhanh giống
- Sản xuất các giống cây trồng sạch bệnh
- Phục hồi giống quý.

Bài 2 trang 91 SBT Sinh 11:

Tại sao ở cây ăn quả lâu năm người ta thường trồng cây bằng cành chiết?

Lời giải:

Trồng cây ăn quả lâu năm bằng cành chiết cành có thể rút ngắn thời gian sinh trưởng, sớm thu hoạch và biết trước được đặc tính của quả.

Bài 3 trang 91 SBT Sinh 11:

Sinh sản là gì? Thế nào là sinh sản vô tính? Vì sao cá thể con trong sinh sản vô tính giống hệt cá thể mẹ?

Lời giải:

- Sinh sản là quá trình tạo ra những cá thể mới đảm bảo sự phát triển liên tục của loài.
- Sinh sản vô tính là hình thức sinh sản không có sự kết hợp giao tử đực và cái, con sinh ra giống nhau và giống cây mẹ.

- Các cá thể con sinh ra giống nhau và giống mẹ vì cơ sở khoa học của sinh sản vô tính là quá trình nguyên phân.

Bài 4 trang 91 SBT Sinh 11:

Nêu các hình thức sinh sản vô tính ở thực vật.

Lời giải:

Có hai hình thức sinh sản vô tính ở thực vật là:

- Sinh sản bằng bào tử

+ là hình thức sinh sản mà từ bào tử (n) trải qua các lần nguyên phân tạo ra thể giao tử (n).

+ Đối tượng: Thực vật có bào tử (rêu, dương xỉ).

+ Cách phát tán: nhờ gió, nước động vật.

+ Hiệu suất sinh sản cao: từ một cá thể có thể tạo ra nhiều con cháu.

- Sinh sản sinh dưỡng: là hình thức sinh sản cây con sinh ra từ bộ phận sinh dưỡng của cây: thân, rễ, lá. Đối tượng ở đây là nhiều loài thực vật khác nhau.

Bài 5 trang 91 SBT Sinh 11:

Sơ đồ sau đây mô tả chu kì phát triển ở thực vật có hoa.

a) Hãy điền giai đoạn thích hợp (thụ tinh/thụ phấn) vào vị trí số 1 và số 2.

b) Cho các từ: noãn c ầu, túi phôi, hạt phấn, hạt phấn nảy m ầm, noãn, bao phấn, b ầu nhụy, ống phấn. Hãy điền từ thích hợp vào các vị trí a, b, c... trên hình.

c) Mô tả quá trình thụ phấn và thụ tinh ở thực vật có hoa.

Lời giải:

a) 1. Thụ phấn; 2. Thụ tinh

b) a-hạt phấn ;b-hạt phấn nảy m ầm; c-bao phấn; d-ống phấn; e-b ầu nhụy; f-túi phôi; g- noãn;h-noãn c ầu.

c)

- Quá trình thụ phấn: Hạt phấn được vận chuyển từ nhị đến núm nhụy (đầu nhụy). Có hai hình thức thụ phấn: tự thụ phấn (xảy ra trong một cây) và thụ phấn chéo (ở hai hoa thuộc 2 cây khác nhau)

- Quá trình thụ tinh:

Ở TV có hoa trước khi bước vào quá trình thụ tinh còn có một quá trình chung gian nữa là quá trình hình thành nảy mầm của hạt phấn:

• Quá trình nảy mầm của hạt phấn: hạt phấn sau khi rơi vào đầu nhụy

+ Nhân sinh dưỡng sinh trưởng và phát triển tạo thành ống phấn

+ Nhân sinh sản nguyên phân tạo 2 tinh tử di chuyển vào noãn

• Quá trình thụ tinh: Tinh tử 1 kết hợp với tb nhân cực 2n để tạo thành nội nhũ, tinh tử thứ 2 kết hợp với tế bào trứng tạo thành hợp tử.

Bài 6 trang 92 SBT Sinh 11:

Nêu những biến đổi chủ yếu khi quả chín. Trong thực tế đã có những ứng dụng nào làm cho quả chín nhanh hay chậm?

Lời giải:

- Quá trình chín của quả bao gồm những biến đổi về mặt sinh lý, sinh hóa làm cho quả chín có độ mềm, màu sắc, hương vị hấp dẫn thuận lợi cho sự phát tán của hạt.

+ Kích thước: tối đa

+ Màu sắc: giảm diệp lục, carotenôit tăng, có màu sậm

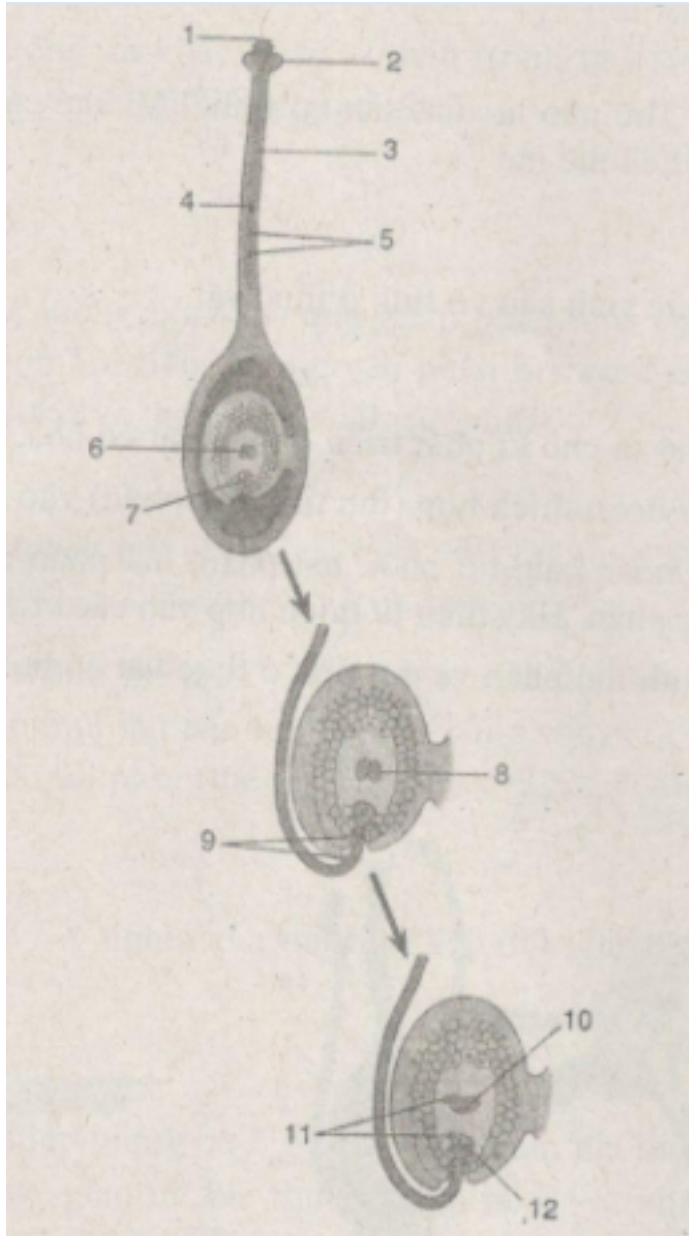
+ Mùi: tạo chất thơm có bản chất este, andêhit, xêton.

+ Vị: tăng độ đường, giảm axit hữu cơ

+ Độ cứng: giảm

Bài 7 trang 92 SBT Sinh 11:

Hãy chú thích vào các mục được đánh số từ 1 đến 12 trên sơ đồ sau đây và cho biết sơ đồ trên nói lên quá trình nào? Hãy trình bày quá trình đó.



Lời giải:

- Sơ đồ trên nói lên quá trình thụ tinh kép
 - Thụ tinh kép là hiện tượng hai giao tử đực cùng tham gia vào quá trình thụ tinh
 - + Tinh tử 1 kết hợp với tb nhân cực $2n$ để tạo thành nội nhũ
 - + Tinh tử thứ 2 kết hợp với tb trứng tạo thành hợp tử sau đó phát triển thành phôi
- Thụ tinh kép chỉ có ở thực vật hạt kín (thực vật có hoa).